

Ninh Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2025

**THÔNG BÁO VIỆC THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN
THỪA KẾ CỦA ÔNG ĐỖ ĐỨC ĐÀM**

Kính gửi: UBND xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình

Chúng tôi là Văn phòng Công chứng Vụ Bản – tỉnh Ninh Bình

- Trụ sở tại: Lương Thế Vinh, xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại VP: 0912528436.

- Công chứng viên trực tiếp thụ lý và giải quyết việc khai nhận thừa kế theo Thông báo này: Ông **Nguyễn Thế Nương**.

- Căn cứ Luật Công chứng năm 2014 (có hiệu lực thi hành từ 01/01/2015) và các văn bản hướng dẫn thi hành luật;

- Theo yêu cầu công chứng của những người được thừa kế theo pháp luật của ông **Đỗ Đức Đàm**

Văn phòng Công chứng Vụ Bản ra thông báo về việc khai nhận di sản thừa kế với các nội dung như dưới đây:

A. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN:

- Người để lại di sản là ông **Đỗ Đức Đàm** có thông tin như sau:

- Ông **Đỗ Đức Đàm**, sinh ngày 10/12/1951, đã chết ngày 17/06/2021 theo trích lục khai tử số 17/TLKT được UBND xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là: xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 21/06/2024.

- Nơi thường trú cuối cùng của ông **Đỗ Đức Đàm** trước khi chết: Thôn Tiên Hào, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là: Thôn Tiên Hào, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình).

- Theo thông tin do gia đình ông **Đỗ Đức Đàm** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản thì: Ông **Đỗ Đức Đàm** trước khi chết không để lại di chúc. Ông **Đỗ Đức Đàm** không để lại nghĩa vụ dân sự mà những người thừa kế theo pháp luật của ông phải thực hiện thay cho ông.

B. DI SẢN ĐƯỢC KHAI NHẬN:

Di sản của ông Đỗ Đức Đàm để lại cụ thể như sau:

Là ½ giá trị thửa đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sử dụng/quyền sở hữu hợp pháp của ông **Đỗ Đức Đàm** theo “giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số **AK 076356** do UBND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 17/04/2008. Vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số: **H1602/1632/2008/QĐ-UB**. Cụ thể như sau:

Thửa đất được quyền sử dụng:

- Thửa đất số: 71

Tờ bản đồ số: 2-III

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Tiên Hào, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là: Thôn Tiên Hào, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình)
- Diện tích: 650,0 m² (Bằng chữ: sáu trăm năm mươi mét vuông)
- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 650,0 m²
+ Sử dụng chung: không
- Mục đích sử dụng đất: ONT – 200,0 m²; CLN – 330,0 m²; CLN – 120,0 m²
- Thời hạn sử dụng đất: ONT – Lâu dài ; CLN – 2043; CLN – 2063
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận QSD đất như nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất nông nghiệp.

C. QUAN HỆ VỀ HÀNG THỪA KẾ

I. Cha, mẹ của ông **Đỗ Đức Đàm**

- Theo thông tin do gia đình ông **Đỗ Đức Đàm** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản: Bố đẻ, mẹ đẻ của ông **Đỗ Đức Đàm** đã chết từ lâu.

II. Vợ và các con của ông **Đỗ Đức Đàm**.

Ông **Đỗ Đức Đàm** có vợ là bà **Trần Thị Hoà**, sinh ngày 20/01/1958, CCCD số: 036158004180 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 25/04/2021, Nơi thường trú: Thôn Tiên Hào, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình. Ngoài ra ông không còn ai khác là vợ.

- Ông **Đỗ Đức Đàm** có 03 (ba) người con đẻ là:

1. Ông: **Đỗ Đức Nghĩa**, sinh ngày 28/01/1981, CCCD số: 036081004486 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/04/2021, Nơi thường trú: Thôn Tiên Hào, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.
2. Bà: **Đỗ Thị Nguyệt**, sinh ngày 24/11/1983, CC số: 036183028700 do Bộ Công An cấp ngày 13/07/2024, Nơi thường trú: Thôn Mỹ Đà, xã Nhân Hà, tỉnh Ninh Bình
3. Ông: **Đỗ Tiến Đạt**, sinh ngày 18/11/1989, CCCD số: 036089001981 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/09/2022, Nơi thường trú: Thôn Tiên Hào, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình

- Theo thông tin do gia đình ông **Đỗ Đức Đàm** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản thì: Ông **Đỗ Đức Đàm** không có con nuôi, không có con riêng, không có bố nuôi, mẹ nuôi, cũng không có người nào khác mà ông có nghĩa vụ phải nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Những người có tên nêu trên đều không thuộc trường hợp bị Toà án tước quyền được hưởng di sản theo quy định của pháp luật.

* Như vậy, những người hưởng thừa kế theo pháp luật của ông **Đỗ Đức Đàm** có 04 (bốn) người là:

- (1) Bà **Trần Thị Hoà** – là vợ của ông **Đỗ Đức Đàm**
- (2) Ông **Đỗ Đức Nghĩa** - là con đẻ của ông **Đỗ Đức Đàm**
- (3) Bà **Đỗ Thị Nguyệt** - là con đẻ của ông **Đỗ Đức Đàm**
- (4) Ông **Đỗ Tiến Đạt** - là con đẻ của ông **Đỗ Đức Đàm**

IV. NỘI DUNG CẦN KIỂM CHỨNG:

1. Văn phòng Công chứng Vụ Bản thông báo: Trong thời hạn **15 (mười lăm) ngày**, kể từ ngày niêm yết Thông báo này, nếu ai có khiếu nại, tố cáo liên quan đến di sản, người để lại di sản, những người thừa kế như nêu trên thì xin gửi văn bản khiếu

nại, tố cáo cho chúng tôi theo địa chỉ của Văn phòng Công chứng Vụ Bản: Lương Thế Vinh, xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại VP: 0912528436. Nội dung khiếu nại, tố cáo gồm:

- Có việc bỏ sót, giấu giếm người được hưởng di sản thừa kế hay không?
- Có việc bỏ sót di sản hoặc di sản không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người để lại di sản hay không?
- Có bản Di chúc hợp lệ nào của người để lại di sản hay không?
- Có việc người để lại di sản còn để lại nghĩa vụ dân sự của họ chưa hoàn thành hay không?
- Có sót người thừa kế nêu trên đã từ chối nhận di sản hoặc thuộc trường hợp không được quyền hưởng di sản theo quy định tại Điều 620 và Điều 621 của Bộ luật Dân sự năm 2015 hay không?
- Các nội dung khác có liên quan trực tiếp đến việc khai nhận di sản này.

2. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày niêm yết, nếu không nhận được văn bản khiếu nại, tố cáo hợp lệ nào về các vấn đề nêu trên thì Văn phòng Công chứng Vụ Bản tỉnh Ninh Bình sẽ tiến hành thủ tục theo quy định của pháp luật để công chứng Văn bản khai nhận di sản đối với di sản của ông **Đỗ Đức Đàm** để lại.

3. Vì nơi chết và nơi để lại di sản của ông **Đỗ Đức Đàm** tại: xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình. Nên Văn phòng Công chứng Vụ Bản kính đề nghị UBND xã Liên Minh giúp đỡ Văn phòng chúng tôi trong việc niêm yết Thông báo này tại trụ sở của Quý Ủy ban. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn!

**XÁC NHẬN CỦA
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG:**

**T/M VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG VỤ BẢN**

Thông báo này đã được niêm yết công khai tại trụ sở
UBND xã Liên Minh từ ngày/...../2025 đến ngày
...../...../2025

.....Ngày /..... /2025

T/M UBND xã Liên Minh:



Nguyễn Thế Cường
CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thế Cường

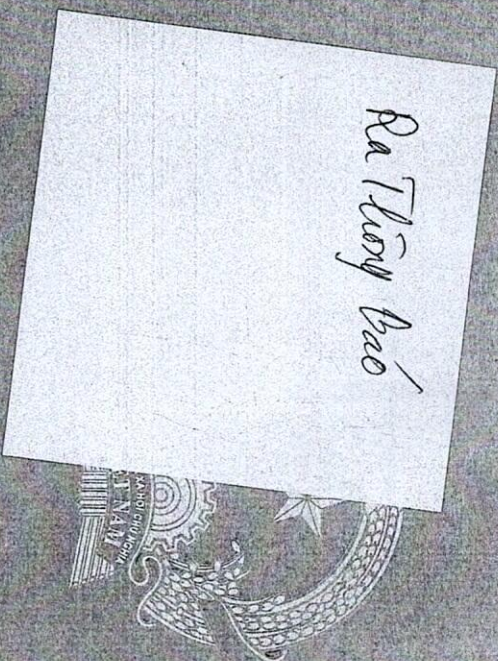


VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SốAK 076356

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V-Sơ đồ thửa đất

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN VỤ BẢN
TỈNH NAM ĐỊNH

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Đỗ Đức Đàm

Sinh năm: 1951 CMND số:

Cùng với: **Vợ: Trần Thị Hoà**

Thường trú tại: Xã Vĩnh Hào

Huyện Vụ Bản - Tỉnh Nam Định

Nơi cấp:

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 71 2. Tờ bản đồ số: 2-III

3. Địa chỉ thửa đất: Xã Vĩnh Hào

Huyện Vụ Bản - Tỉnh Nam Định

4. Diện tích: 650 m²

Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi mét vuông

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 650 m²

+ Sử dụng chung: m²

6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 200; Đất vườn: 330; Đất vườn: 120

7. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở - Lâu dài; Đất vườn - 2043; Đất vườn - 2013

8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất nông nghiệp

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

Ngày 17 tháng 4 năm 2008

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Rung

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H...16.02/1632/2008/QĐ-UB